

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 10 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG,
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Sơn
2. Bà Phạm Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Tòa án nhân dân thành phố Sông Công đưa đi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - tên gọi khác: Không, sinh ngày 24/8/1996; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 (*đã chết*); vợ con chưa có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên

(có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Dương Trọng T, sinh năm 1957;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm C, xã H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Mầu Minh T, sinh năm 1960;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm T3, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*

2. Bà Trang Thị Khánh H, sinh năm 1969;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm T3, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 ngày 19/12/2020, tổ công tác của Công an Phường Mỏ Chè phối hợp với Công an xã T, thành phố Sông Công đang làm nhiệm vụ tại khu xóm T3, xã T, thành phố Sông Công phát hiện Nguyễn Văn C có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu C dừng lại để kiểm tra. Ngay tại đó C đã tự giác bỏ túi tay trái ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, C khai đó là heroin mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số vật chứng và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 20H5 - 6164 để điều tra xác minh làm rõ.

Tiến hành cân xác định trọng lượng 01 gói ma túy thu giữ được của Nguyễn Văn C có trọng lượng 0,196 gam.

Ngay trong ngày cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã ra quyết định trưng cầu giám định đối số chất bột màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Văn C. Tại bản kết luận giám định số 81/KL-KTHS ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất bột màu trắng thu giữ ngày 19/12/2020 Nguyễn Văn C gửi đến giám định là Ma túy, loại heroin (BL 43)

Tài liệu điều tra xác định: Do là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 19/12/2020, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave a, biển kiểm soát 20H5 - 6164 là xe mượn của ông Dương Trọng T, sinh năm 1957 cư trú tại xóm C, xã H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, sau đó một mình điều khiển xe mô tô từ H đến chợ T, thuộc xóm T3, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy, khi đến đường bê tông đi vào chợ T, thuộc xóm T3, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, C gặp 02 người đàn ông ngồi trên xe mô tô đang đỗ bên lề đường, C hỏi: “*Các anh có biết chỗ nào bán hàng chơi không?*” (ý nói hàng ở đây là ma túy) thì được người đàn ông ngồi sau xe trả lời: “*đây, anh có một ít anh để lại cho mày*”. Sau đó C lấy 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) từ túi quần đang mặc đưa ra cho người đàn ông, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ túi quần ra đưa cho C một

gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng. Mua bán xong, C cầm gói giấy bạc vừa mua được bằng tay trái, rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng, đi được khoảng 50 m thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn C đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ, và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng và đồ vật liên quan thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang, gồm:

- 01 bì niêm phong có kí hiệu A1, bên trong chứa 0,186 gam mẫu ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định, được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng;

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, biển kiểm soát 20H5 - 6164, quá trình điều tra, xác định không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và Điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo tù 18 đến 24 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu (A1) bên trong có 0,186 gam heroin (là số hê rô in còn lại sau khi trưng cầu giám định); được chuyển bảo quản theo đúng quy định về quản lý vật chứng.

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố Sông Công trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa mặc dù vắng mặt ông Dương Trọng T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử ông T đã được tổng đạt, triệu tập hợp lệ và đã có đơn xin xét xử vắng mặt do vậy việc ông T vắng mặt là không vi phạm tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản cân xác định trọng lượng, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào 10 giờ 30 ngày 19/12/2020, tại xóm T3, xã T, thành phố Sông Công, Nguyễn Văn C đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại heroin có trọng lượng 0,196 gam (*không thấy một chín sáu gam*) mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác thì bị bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi trên của C đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành cơ bản của tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự.

Điều 249 của Bộ Luật Hình sự quy định

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm C

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm trở về trước.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự

Cần áp dụng Điều 329 của bộ luật tố tụng Hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Vật chứng của vụ án: Xét thấy toàn bộ vật chứng nêu trên là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ.

Về hình phạt bổ sung: Hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai: mua của hai người đàn ông, nhưng bị cáo không biết tên, tuổi và không rõ địa chỉ của hai người đàn ông này. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của những người này nên chưa có căn cứ xem xét, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

1. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/12/2020.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu A1, bên trong chứa 0,186 gam mẫu ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/3/2021 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xét xử hình sự công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Dương Trọng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS cùng cấp;
- Công an cùng cấp;
- Bị cáo, Nguyên đơn dân sự.
- THA.HS, DS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản